

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung (gồm 16 TTHC), hủy bỏ (04 TTHC) trong Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế (*có phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cập nhật các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế có trách nhiệm:

1. Công bố, công khai các TTHC này tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện và trên Trang thông tin điện tử của địa phương; thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính này trên phần mềm Dịch vụ công.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính nêu tại Mục II "Lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã), Phụ lục số 1 tại Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP. Huế (*bản chính*);
- Lãnh đạo VP và các CV;
- Lưu: VT, KSTH.

(gửi qua mạng)

CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

Phụ lục 1

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	TÊN TTHC	CĂN CỨ PHÁP LÝ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Đăng ký thành lập hợp tác xã	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	Sửa đổi, bổ sung: - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu - Tên TTHC
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP (Nghị định số 107/2017/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	Sửa đổi, bổ sung: - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu.
5	Đăng ký khi hợp tác xã chia	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
6	Đăng ký khi hợp tác xã tách	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
7	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
8	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT.	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	Sửa đổi, bổ sung: - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu.

9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	<p>Sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu - Tên TTHC. <p>- Gộp 04 TTHC gồm:</p> <p>(1) Cấp lại GCNĐK HTX (bị mất); (2) Cấp lại GCNĐK HTX (bị hư hỏng); Cấp lại GCNĐK chi nhánh, văn phòng đại diện HTX (bị mất) và Cấp lại GCNĐK chi nhánh, văn phòng đại diện HTX (bị hư hỏng) thành 01 TTHC..</p>
10	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	<p>Sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu. - Tên TTHC
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
13	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	<p>Sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện - Cách thức thực hiện - Thời hạn giải quyết - Sửa đổi biểu mẫu.
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT. 	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	Sửa đổi, bổ sung về cơ quan thực hiện cụ thể

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HỦY BỎ

TT	TÊN TTHC	CƠ QUAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	- Gộp 4 TTHC vào thành 1 TTHC, đổi tên TTHC. - Hủy bỏ 04 TTHC
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	Phòng Tài chính - Kế hoạch - UBND huyện	